

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ TIÊN
TỈNH KIÊN GIANG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 05/2019/HS-ST

Ngày 08-3-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ TIÊN - TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thanh Phương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trương Thế Lộc.

2. Bà Lâm Lệ Oanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Cẩm Tú, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Ni, Kiểm sát viên.

Trong ngày 08 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 01/2019/TLST-HS ngày 09 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2019/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 02 năm 2019 đối với:

Bị cáo Đinh Văn T, sinh năm 1994, tại: Kiên Giang. Nơi cư trú: ấp N, xã T, thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang; CMND số: 371602256; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Văn H và bà Phan Thị D; vợ là La Thị Yến N và có 02 con, lớn nhất sinh năm 2014, nhỏ nhất sinh năm 2016; tiền án: không; tiền sự: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 01/2019/LCCT-TA ngày 10/01/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang. (Bị cáo có mặt)

Bị hại:

Ông Trương Thanh D, sinh năm 1993. (Có mặt)

- Địa chỉ: Ấp H, xã Đ, huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang.

Ông Danh Trúc Đ, sinh năm 1999. (Có mặt)

- Địa chỉ: Ấp P, xã B, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang.

Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng:

Ông Dương Hoàng K, sinh năm 1984. (Vắng mặt)

Ông Đỗ T, sinh năm 1987. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 23 giờ ngày 22/10/2018 Đinh Văn T một mình đi vào lò nung gạch số 1 của nhà máy gạch tuynel Thông Thuận thuộc ấp N, xã T, thị xã Hà Tiên (Nay là thành phố Hà Tiên), tỉnh Kiên Giang, phát hiện một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F1S, model A1601, màu vàng đồng của anh Trương Thanh D và một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO NEO 9, màu vàng đồng của anh Danh Trúc Đ để trên bàn, không có người trông coi, T đã lén lút lấy trộm 02 (hai) chiếc điện thoại để vào túi quần rồi đi về nhà ngủ. Đến khoảng 09 giờ ngày 23/10/2018 T mang chiếc điện thoại OPPO F1S, model A1601, màu vàng đồng của anh Trương Thanh D đến tiệm điện thoại Lý Gia Thịnh tại khu phố 1, phường Pháo Đài, thị xã Hà Tiên (nay là thành phố Hà Tiên), thuê chạy lại chương trình và mang chiếc điện thoại OPPO NEO 9, màu vàng đồng của anh Danh Trúc Đ đến tiệm điện thoại Trung Nam tại đường số 1, khu đô thị mới, khu phố 2, phường Pháo Đài, thị xã Hà Tiên (nay là thành phố Hà Tiên), thuê chạy lại chương trình. Sau khi bị phát hiện, T đã thừa nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 16/BB - HĐ ngày 29/10/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - UBND thành phố Hà Tiên kết luận: Một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F1S, model A1601, màu vàng đồng, số Imei1 861216035439579, số Imei2 861216035439561 (đã qua sử dụng) và một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO NEO 9, màu vàng đồng, số Imei1 866346034784793, số Imei2 866346034784785 (đã qua sử dụng), tại thời điểm định giá là 4.100.000 đồng (Bốn triệu một trăm nghìn đồng).

Trách nhiệm dân sự: Bị hại Trương Thanh D và Danh Trúc Đ đã nhận lại tài sản, tại phiên tòa các bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Vật chứng trong vụ án:

1. Một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F1S, model A1601, màu vàng đồng, số Imei1 861216035439579, số Imei2 861216035439561 (đã qua sử dụng).

2. Một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO NEO 9, màu vàng đồng, số Imei1 866346034784793, số Imei2 866346034784785 (đã qua sử dụng)

Các vật chứng trên đã trả lại cho chủ sở hữu anh Trương Thanh D và anh Danh Trúc Đ theo Quyết định xử lý vật chứng số 1246/QĐ-XLVC ngày 21/11/2018 của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Hà Tiên.

Tại Bản cáo trạng số 01/CTr-VKSHT, ngày 08/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tiên đã truy tố bị cáo Đinh Văn T về tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Đinh Văn T từ 06 (sáu) đến 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Ghi nhận Quyết định xử lý vật chứng số 1246/QĐ-XLVC ngày 21/11/2018 của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Hà Tiên về việc trả lại tài sản cho chủ sở hữu anh Danh Trúc Đ và anh Trương Thanh D.

Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận việc các bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường. Buộc bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an thị xã Hà Tiên (nay là thành phố Hà Tiên), Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tiên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Sự có mặt của những người tham gia tố tụng: Người làm chứng Dương Hoàng K, Đỗ T đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan, đã có lời khai trong hồ sơ vụ án và việc vắng mặt những người làm chứng không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định tại Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp lời khai của bị hại, người làm chứng và các chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo T lợi dụng lúc bị hại sơ hở, lén lút thực hiện hành vi trộm một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F1S, model A1601, màu vàng đồng của anh Trương Thanh D và một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO NEO 9, màu vàng đồng của anh Danh Trúc Đ, giá trị hai chiếc điện thoại qua định giá tại thời điểm thực hiện hành vi là 4.100.000 đồng (Bốn triệu một trăm nghìn đồng). Tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định như sau:

Điều 173. Tội trộm cắp tài sản.

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm ...”

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, xâm phạm đến tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật công nhận và bảo vệ, xâm phạm an toàn, trật tự công cộng. Hành vi của bị cáo Đinh Văn T đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Do đó Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố về hành vi phạm tội của bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là có căn cứ.

[4] Tính chất mức độ phạm tội của bị cáo thể hiện như sau: Bị cáo làm việc tại Công ty gạch Thông Thuận ở lò số 2, khoảng 23 giờ ngày 22/10/2018 bị cáo một mình từ nhà vào Công ty gạch Thông Thuận đi đến khu lò 1 để vào lò 2 thì thấy có 02 chiếc điện thoại di động để trên bàn, không có ai trông coi nên bị cáo lén lấy để vào túi quần rồi về nhà ngủ. Đến khoảng 08 giờ ngày 23/10/2018, bị cáo mang 02 chiếc điện thoại đi chạy lại chương trình với mục đích đem cầm cố lấy tiền tiêu xài. Hành vi của bị cáo là cố ý xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp của người khác nhằm có tiền tiêu xài cá nhân. Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội của bị cáo, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm, tương xứng với hành vi của bị cáo để thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có 02 con nhỏ và là lao động chính trong gia đình. Do đó Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng được quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Hình phạt: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tiên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Căn cứ hướng dẫn tại Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, có 02 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 51 và 01 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại

khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; không có tình tiết tăng nặng quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo nên không cần bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù. Hình phạt nhằm mang tính răn đe, giáo dục vừa thể hiện tính nghiêm minh, vừa thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt. Do đó đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là phù hợp.

[7] Vật chứng trong vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà Tiên đã trả lại tài sản cho chủ sở hữu anh Trương Thanh D một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F1S, model A1601, màu vàng đồng, số Imei1 861216035439579, số Imei2 861216035439561 (đã qua sử dụng); trả cho anh Danh Trú Đ một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO NEO 9, màu vàng đồng, số Imei1 866346034784793, số Imei2 866346034784785 (đã qua sử dụng) theo Quyết định xử lý vật chứng số 1246/QĐ-XLVC ngày 21/11/2018 nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[8] Trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị hại Trương Thanh D, Danh Trú Đ không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[9] Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Đinh Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 48, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65, khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106, Điều 136, Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đinh Văn T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Đinh Văn T 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 08/3/2019.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã T, thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Xử lý vật chứng: Giữ nguyên Quyết định xử lý vật chứng số 1246/QĐ-XLVC ngày 21/11/2018 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà Tiên về việc trả lại tài sản cho chủ sở hữu anh Trương Thanh D một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F1S, model A1601, màu vàng đồng, số Imei1 861216035439579, số Imei2 861216035439561 (đã qua sử dụng); trả cho anh Danh Trú Đ một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO NEO 9, màu vàng đồng, số Imei1 866346034784793, số Imei2 866346034784785 (đã qua sử dụng).

Trách nhiệm dân sự: Ghi nhận việc bị hại Trương Thanh D, Danh Trú Đ không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Đinh Văn T nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Quyền kháng cáo: Bị cáo Đinh Văn T, bị hại Trương Thanh D, Danh Trú Đ có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND TP Hà Tiên;
- Công an tỉnh Kiên Giang (PV27);
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- Chi cục THADS TP Hà Tiên;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu: HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Thanh Phương